

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ XUÂN DƯƠNG

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC
GIAI ĐOẠN 2016 - 2021

Hà Nội 8/2016

MỤC LỤC

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG	4
1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên	4
2. Đội ngũ học sinh	4
3. Điểm mạnh.....	4
4. Điểm hạn chế	6
5. Thời cơ	6
6. Thách thức	7
7. Xác định những vấn đề ưu tiên.....	7
II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC.....	8
1. Tầm nhìn.....	8
2. Sứ mạng	8
3. Những giá trị cơ bản của nhà trường.....	8
III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.....	8
1. Mục tiêu chung	8
2. Mục tiêu riêng (mục tiêu giáo dục)	8
3. Chỉ tiêu cụ thể	8
IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG.....	9
1. Xây dựng củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên	9
2. Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.....	10
3. Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học	10
4. Ứng dụng công nghệ thông tin và bồi dưỡng tăng cường học ngoại ngữ ...	10
5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.....	11
6. Xây dựng thương hiệu, uy tín của nhà trường.....	11
V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.....	11
1. Phổ biến kế hoạch chiến lược.	11
2. Tổ chức điều hành.....	11
3. Lộ trình thực hiện.	12
4. Trách nhiệm của hiệu trưởng.....	12
5. Trách nhiệm của các phó hiệu trưởng	12
6. Đối với các tổ chức đoàn thể	12
7. Đối với tổ trưởng chuyên môn.....	13
8. Đối với toàn thể đội ngũ thầy cô giáo, cán bộ, nhân viên.	13
9. Đối với đội ngũ học sinh và CMHS.	13

DANH MỤC VIẾT TẮT

TT	Danh mục các ký hiệu viết tắt	Chữ viết tắt
1	Cha mẹ học sinh	CMHS
2	Công nghệ thông tin	CNTT
3	Giáo viên	SKKN
4	Học sinh	THCS
5	Trung học phổ thông	THPT
6	Trung bình	HS
7	Trường trung học cơ sở	TB
8	Sáng kiến kinh nghiệm	SL
9	Số lượng	UBND
10	Ủy ban nhân dân	GV

Số: /KH-THCSXD

Xuân Dương, ngày 15 tháng 8 năm 2016

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG THCS XUÂN DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2021
TẦM NHÌN NĂM 2026

Trường THCS Xuân Dương được thành lập từ năm 1992, tiền thân là “Trường phổ thông cơ sở cấp 1-2 Xuân Dương”, trường được đổi tên thành “Trường phổ thông trung học cấp 2” và sau này là trường THCS Xuân Dương. Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các bậc cha mẹ học sinh và nhân dân địa phương, cùng với sự nỗ lực cố gắng của các thể hệ giáo viên và học sinh, chất lượng giáo dục nhà trường luôn ngày càng tiến bộ. Trường nhiều năm đạt danh hiệu: “Tập thể lao động tiên tiến”. Từ năm 2015, trường được UBND huyện Thanh Oai công nhận là cơ quan văn hóa. Với những thành tích đã đạt được đã là sự khẳng định về chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục của nhà trường trong những năm vừa qua, đồng thời cũng là tiền đề quan trọng để nhà trường xây dựng chiến lược phát triển trong giai đoạn sau, với mục tiêu xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu, trở thành một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh học sinh cũng như nhân dân trên địa bàn xã.

Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016 - 2021 của trường THCS Xuân Dương được đề ra nhằm xác định mục tiêu, giải pháp và các bước đi cụ thể trong giáo dục để nhà trường đạt đến tầm cao mới, hoà nhập với xu thế đa dạng hoá, chuẩn hoá, hiện đại hoá, thực hiện thành công mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế xã hội của đất nước và địa phương.

Chiến lược phát triển nhà trường sẽ là cơ sở, là nền móng quan trọng cho những quyết sách của Hội đồng trường, Ban giám hiệu và là định hướng đúng cho mọi hoạt động của toàn thể đội ngũ thầy cô giáo, cán bộ công nhân viên và học sinh trong hoạt động giáo dục của nhà trường trong tương lai. Chủ trương của Chính phủ về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông nhằm tạo ra một nguồn lực lao động mới có chất lượng cao, góp phần phát triển kinh tế, xã hội của Thủ đô và đất nước trong xu thế hội nhập quốc tế.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên*

1.1. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường tính đến thời điểm tháng 08 năm 2021 là: 21 đ/c. Trong đó Ban giám hiệu có 02 đ/c; Giáo viên 14 nhân viên là 5 đ/c (trong đó có 02 hợp đồng 68)

1.2. Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 11/14 trên chuẩn.

Trong Ban giám hiệu có : 01 đ/c có trình Đại học, 01 đ/c Cao học .

2. *Đội ngũ học sinh*

2.1. Tổng số lớp: 9 lớp

2.2. Tổng số học sinh: 345 HS

2.3. Thuộc khu vực nông thôn đa số con em nhân dân lao động thuần nông

3. *Điểm mạnh*

3.1. Công tác tổ chức quản lý và điều hành của Ban giám hiệu:

- Ban giám hiệu là một tập thể đoàn kết năng động, sáng tạo, có tầm nhìn khoa học và đều được đào tạo về quản lý giáo dục. Trong công tác luôn chủ động, có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm.

- Công tác triển khai, tổ chức quản lý điều hành thực hiện kế hoạch từng tháng, từng kỳ, từng năm được hoạch định rõ ràng cụ thể trong kế hoạch và được kiểm tra giám sát thường kỳ.

- Trong khi thực thi luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch hợp lý, kịp thời khi cần thiết.

Luôn đổi mới và tôn trọng thực chất. Tập thể ban lãnh đạo nhà trường luôn nhận được sự tin tưởng của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, CMHS và học sinh trong toàn trường.

*3.2. *Đội ngũ giáo viên, nhân viên:**

Là một tập thể đoàn kết, trách nhiệm và tâm huyết với nghề, đa số có trình độ chuyên môn nghiệp vụ khá trở lên, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Trong công tác, chấp hành kỷ luật lao động, qui chế chuyên môn, nghiệp vụ và nội qui của nhà trường, năng động và có tinh thần hợp tác, có ý thức đổi mới trong phương pháp giảng dạy, phương pháp quản lý giáo dục học sinh và thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy.

3.3. Về chất lượng đào tạo năm học 2016 – 2017

* Xếp loại Hạnh kiểm

Xếp loại	TỐT		KHÁ		TB		YẾU	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Trường 278	249	89.61	28	9.68	01	0.36	0	0

*Xếp loại Học lực

Xếp loại	GIỎI		KHÁ		TB		YẾU	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Trường 278	95	34.05	125	44.8	56	20.07	2	0.72

Trong 05 năm gần đây, tỷ lệ học sinh giỏi toàn diện chiếm tỉ lệ 22 % trở lên; học sinh tiên tiến chiếm 38% trở lên ; học sinh xếp loại yếu không quá 3%.

97,8% học sinh được xếp loại hạnh kiểm Khá, Tốt, không có học sinh xếp loại hạnh kiểm Yếu.

Học sinh đạt giải thi học sinh giỏi các bộ môn văn hoá hàng năm đạt từ (5 - 8) giải.

Tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THCS : 100%

Tỷ lệ vào học công lập đạt hàng năm từ trên 70%

3.4. Về cơ sở vật chất

- Tổng số phòng học: 10 phòng; Phòng bộ môn 6 phòng hệ thống máy tính đều được nối mạng Internet; 01 phòng, các tổ chuyên môn đều có máy tính dùng chung và được nối mạng; Phòng thư viện: 01; Phòng học chức năng : 01, 01 nhà đa năng.

- Sân chơi có nhiều cây xanh bóng mát sạch sẽ cho học sinh vui chơi sinh hoạt.

Nhìn chung cơ sở vật chất đã và đang được hoàn thiện, tu bổ để đáp ứng được yêu cầu phục vụ dạy và học của nhà trường ngày càng đầy đủ.

3.5. Thành tích nổi bật

- Trường là một cơ sở giáo dục sớm được tiếp cận với công nghệ thông tin. Trong những năm gần đây chất lượng mũi nhọn số lượng học sinh Giỏi có

nhiều tiên bộ đã có các học sinh đạt giải ở cấp huyện và học sinh giỏi cấp Quốc gia .

- Trường có nhiều hoạt động sôi nổi thu hút học sinh tích cực trong học tập và hoạt động tập thể, trải nghiệm kỹ năng.

4. Điểm hạn chế

4.1. Việc tổ chức, quản lý điều hành của Ban giám hiệu:

- Việc hoạch định kế hoạch đôi khi về nhân sự còn phụ thuộc vì vậy đôi khi có lúc thiếu chủ động.

- Việc tổ chức đánh giá phân loại chất lượng cán bộ, giáo viên hàng năm có lúc còn mang yếu tố động viên.

- Công tác quản lý, điều hành đã đổi mới, song đôi lúc còn chưa thật kịp thời so với xu thế hiện nay.

4.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

- Một số giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy, quản lý và giáo dục học sinh, giáo viên cao tuổi ngại đổi mới.

- Trình độ CNTT, ngoại ngữ còn hạn chế đây là trở ngại lớn trong việc ứng dụng CNTT trong đổi mới dạy học và quản lý, cao hơn nữa là khả năng thích ứng, hội nhập quốc tế trong xu thế đổi mới.

- Việc tự học tự bồi dưỡng, đúc kết viết sáng kiến kinh nghiệm, việc cập nhật tri thức trên các phương tiện thông tin của giáo viên còn hạn chế.

4.3. Chất lượng học sinh:

- Chất lượng không đồng đều, một số học sinh ý thức rèn luyện phấn đấu chưa thật tốt, chưa chăm ngoan, thiếu sự quan tâm của gia đình. Nên kết quả học tập còn hạn chế.

4.4. Cơ sở vật chất

- Chưa thật đồng bộ, chưa được đầu tư theo hướng hiện đại; các phòng học chức năng, phòng thực hành thí nghiệm còn thiếu thiết bị; hệ thống sân chơi, sân tập chưa được đầu tư đầy đủ.

5. Thời cơ

- Trường là cơ sở giáo dục có truyền thống, được các bậc CMHS tin cậy Trong nhiều năm qua đạt tập thể lao động tiên tiến cấp huyện

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ nghiệp vụ sư phạm tốt, nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm và rất thân thiện. Đặc biệt đội ngũ giáo viên trẻ đều có trình độ chuyên môn khá tốt được đào tạo cơ bản, thích ứng nhanh với xu thế đổi mới, nhiều giáo viên có trình độ đào tạo trên chuẩn.

6. Thách thức

- Các trường THCS trong huyện ngày càng cạnh tranh nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đặc biệt là những trường đứng đầu khối THCS, các trường thuộc hệ thống chuyên, hơn nữa chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngày càng phải đáp ứng với yêu cầu của sự nghiệp đổi mới giáo dục.

- Trình độ CNTT, ngoại ngữ (tiếng Anh), khả năng thích ứng, hội nhập, tính chuyên nghiệp, tinh thần trách nhiệm, ý thức tự học tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ giáo viên.

- Áp lực về nhu cầu tuyển sinh đầu vào, việc sắp xếp, biên chế lớp học và sự đòi hỏi ngày càng cao của các bậc CMHS về chất lượng đào tạo học sinh.

7. Xác định những vấn đề ưu tiên

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc theo năng lực công tác của mỗi thành viên. Xây dựng nề nếp làm việc khoa học trong toàn cơ quan.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên cả về phẩm chất đạo đức người thầy và trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Có kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên thông qua cử đi học các lớp nghiệp vụ. Đẩy mạnh công tác tự học tự bồi dưỡng, đúc kết SKKN.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý, bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học. Khuyến khích soạn và dạy học theo giáo án điện tử.

- Chủ động đổi mới phương pháp dạy học và cách đánh giá cho điểm học sinh theo hướng phát huy tính tự giác, tích cực chủ động và sáng tạo của người học, tạo ra một môi trường sư phạm năng động tự học và sáng tạo.

- Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hoá, hiện đại và tiện ích trong quá trình hoạt động.

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu, hội thảo để học sinh có điều kiện thích ứng và hoà nhập; tăng cường hợp tác, trao đổi, tư vấn về giáo dục.

- Triển khai, tổ chức hoạt động đánh giá theo chuẩn về Hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Làm tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và thực hiện ba công khai một cách thường kỳ.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. *Tầm nhìn*

Là cơ sở giáo dục tiên tiến của huyện, giáo dục và đào tạo học sinh có nền tảng tri thức phổ thông toàn diện, tiên tiến, có nhân cách và trí tuệ thời đại, có khả năng thích ứng nhanh và có tinh thần hợp tác, thân thiện.

2. *Sứ mạng*

Là xây dựng một môi trường sư phạm lành mạnh, tiên tiến, thân thiện và tạo mọi điều kiện để học sinh được học tập, rèn luyện và phát triển các năng lực cá nhân về trí tuệ, tính độc lập sáng tạo và khả năng hợp tác, thích ứng.

3. *Những giá trị cơ bản của nhà trường*

Đó là: Tinh thần **đoàn kết** - lòng **tự trọng** - ý thức **trách nhiệm** - tôn trọng **sự hợp tác** - **sáng tạo** trong mọi công việc.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. *Mục tiêu chung*

Xây dựng nhà trường trở thành một cơ sở giáo dục có uy tín chất lượng giáo dục, là một mô hình phát triển trong đó mọi học sinh được tôn trọng, được hợp tác, giao lưu, được phát triển các năng lực cá nhân, có xu hướng hợp tác và giao lưu trong thế giới hội nhập phù hợp với sự phát triển của đất nước.

2. *Mục tiêu riêng (mục tiêu giáo dục)*

Đào tạo, giáo dục học sinh nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của tất cả các môn học phổ thông. Biết cách tự suy luận, tìm tòi, phát hiện và giải quyết các vấn đề : độc lập - sáng tạo; biết cách học và tự học. Có ý thức tự giác, có tinh thần trách nhiệm, thật thà, trung thực, thân thiện, biết hoà nhập và làm chủ được bản thân, biết hợp tác và thích ứng hội nhập. Có phong cách và lối sống đẹp, phù hợp với truyền thống văn hiến Việt Nam.

3. *Chỉ tiêu cụ thể*

3.1. *Đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên*

- Đảm bảo đủ biên chế được giao về đội ngũ thầy cô giáo và nhân viên: là 26 Trong đó BGH có 02 đồng chí; đội ngũ nhân viên 5 đồng chí . Đảm bảo chuẩn của cán bộ quản lý, 100% có trình độ đại học
- 100% đạt chuẩn đào tạo và chuẩn nghề nghiệp
- 85% có trình độ đào tạo trên chuẩn(Đại học).
- Chất lượng đội ngũ về trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đánh giá xếp loại : Khá, Giỏi đạt từ 80% trở lên, không có Yếu, Kém.

- 100% cán bộ giáo viên có chứng chỉ tin học và sử dụng thành thạo CNTT phục vụ cho vị trí công tác và chuyên môn của mình.

3.2. Học sinh

- Qui mô trường lớp:

+ Số lớp: tăng 8 lên 13 lớp

+ Số học sinh: từ 272 HS lên 345 HS

- Chất lượng giáo dục:

+ Đáp ứng được với nhu cầu đòi hỏi của các bậc CMHS trong huyện và thành phố; học sinh không chỉ được học tập kiến thức mà còn được tham gia các hoạt động ngoại khoá về kiến thức, hoạt động ,giao lưu, hoà nhập, trải nghiệm kỹ năng sống.

+ Học sinh được rèn luyện, hình thành thói quen về cách học, phương pháp học, tự học một cách chủ động tích cực; học sinh được tiếp cận và sử dụng CNTT phục vụ học tập.

+ Trên 75% học sinh được xếp loại văn hoá Khá, Giỏi

+ Thi đỗ vào các trường THPT công lập đạt 75%

+ Trên 98,5% học sinh được lên lớp và xếp loại hạnh kiểm khá ,tốt từ 94,5 % trở lên.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản cần thiết nhất, có khả năng giao tiếp, hội nhập và thích ứng

+ Học sinh biết phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại và các tệ nạn xã hội khác.

+ Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện.

3.3. Cơ sở vật chất

- củng cố và tăng cường CSVN, theo quy mô xây dựng thêm 3 phòng học đủ cho 13 lớp, nâng cấp và tu sửa phòng thực hành thí nghiệm, phòng học chức năng.

- Tăng cường mua sắm thêm các thiết bị đồ dùng dạy học theo hướng chuẩn hoá, hiện đại bổ sung 5 máy tính , 4 máy chiếu vào các phòng bộ môn.

- Xây dựng môi trường sư phạm trong sạch lành mạnh đảm bảo “Xanh - Sạch - Đẹp”.

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Xây dựng củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên

- Làm tốt công tác qui hoạch nguồn, nhất là đội ngũ cán bộ chuyên trách, cán bộ kế cận, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường trong các lĩnh vực công tác. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên đủ về số lượng và có trình độ chuyên môn nghiệp vụ khá giỏi, có trình độ Ngoại ngữ và Tin học, có khả năng ứng dụng tốt CNTT vào đổi mới dạy học và quản lý giáo dục.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên là một tập thể đoàn kết, có tinh thần hợp tác, thân thiện, có phong cách sư phạm mẫu mực, có phẩm chất đạo đức và lối sống tốt, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

Người phụ trách: Ban chi uỷ, Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh

- Trú trọng công tác giáo dục toàn diện, quan tâm, đổi mới hơn nữa công tác giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, giáo dục kỹ năng sống. Tổ chức tốt hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, chương trình ngoại khoá, sinh hoạt tập thể và hoạt động giao lưu.

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tự giác, tích cực, chủ động và sáng tạo của người học, đổi mới cách đánh giá học sinh cho phù hợp với mục tiêu đào tạo, phù hợp với nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên bộ môn.

3. Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

Củng cố và tăng cường cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hoá, hiện đại, thiết thực hiệu quả đảm bảo tính khoa học. Tham mưu chính quyền địa phương, từ nay đến năm 2025 cần xây dựng thêm 3 phòng học, 02 phòng bộ môn, khu vực bãi tập, sân bóng cho học sinh. Đề nghị cấp trên tăng cường mua sắm thiết bị đồ dùng dạy học theo hướng hiện đại. Bổ sung máy tính, máy chiếu, các phòng bộ môn.

Người phục trách: Phó hiệu trưởng, kế toán, nhân viên thiết bị.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin và bồi dưỡng tăng cường học ngoại ngữ

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực hoạt động giáo dục, đặc biệt là ứng dụng CNTT trong đổi mới dạy học, trong quản lý giáo dục, kế toán thống kê và trong quản lý thư viện.

- Mở lớp bồi dưỡng tiếng Anh cho cán bộ giáo viên, vận động khuyến khích tất cả cán bộ giáo viên khi tham gia hội thảo, báo cáo chuyên đề đều phải sử dụng máy tính, máy chiếu, ứng dụng CNTT để đạt hiệu quả hơn!

Người phụ trách: Phó hiệu trưởng, Ban CNTT, tổ trưởng tổ Ngoại ngữ.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Tập trung xây dựng nhà trường theo tiêu chuẩn “***nhà trường văn hoá, nhà giáo mẫu mực, học sinh tích cực***”, thực hiện tốt dân chủ hoá trong nhà trường; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, huy động mọi nguồn lực của các tổ chức xã hội trong , của doanh nghiệp, của cá nhân tham gia vào xây dựng và phát triển nhà trường.

- Thực hiện tốt qui chế chi tiêu nội bộ, phân bổ sử dụng các nguồn ngân sách, ngoài ngân sách, nguồn từ CMHS, nguồn hỗ trợ một cách hợp lý cho các hoạt động giáo dục.(nguồn tài chính)

- Huy động nguồn lực vật chất bao gồm khuôn viên nhà trường, hệ thống phòng học, phòng làm việc, hệ thống phòng thực hành thí nghiệm, phòng học chức năng, hệ thống trang thiết bị dạy học ...

Người phụ trách: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, công đoàn, đoàn thanh niên và Hội CMHS.

6. Xây dựng thương hiệu, uy tín của nhà trường

- củng cố khẳng định uy tín của nhà trường trong ngành giáo dục - đào tạo thanh Oai và ngoài xã hội về chất lượng giáo dục và đào tạo, về nếp dạy của thầy và nếp học của trò.

- Xác lập tín nhiệm, thương hiệu đối với từng cá nhân trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên với học sinh và CMHS.

- Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá, phát huy truyền thống nhà trường, khơi dậy và phát huy tinh thần trách nhiệm của các thành viên đối với tập thể trong quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, cán bộ, công nhân viên chức ,học sinh và Cha mẹ học sinh.

V.TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược.

- Tuyên truyền và xác lập nhận thức tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2020 - 2030.

- Phổ biến rộng rãi kế hoạch chiến lược, tới toàn thể hội đồng sư phạm, tới học sinh, CMHS và các tổ chức xã hội quan tâm tới nhà trường.

2. Tổ chức điều hành.

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường có trách nhiệm điều phối, triển khai tới các bộ phận chức năng, các nhóm công tác triển khai có kế hoạch thực thi các nội dung tiêu chí của kế hoạch chiến lược.

- Thực hiện tốt công tác sơ tổng kết, rút ra bài học kinh nghiệm để điều chỉnh kịp thời kế hoạch trong từng giai đoạn cho phù hợp với điều kiện thực tế.

3. Lộ trình thực hiện.

- Giai đoạn 1: Từ năm 2016 - 2021: Xác lập nề nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục nề nếp; hình thành các tiêu chí nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn Quốc Gia, thực hiện kiểm định chất lượng.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2021 – 2025 nâng cao chất lượng các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia, ấn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện. **Phấn đấu kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2.** Khẳng định uy tín và thương hiệu của nhà trường là một cơ sở giáo dục tiên tiến của huyện, có chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được những yêu cầu đòi hỏi của xã hội.

- Từ 2025 - 2030: Thực hiện được sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường là **“Mỗi học sinh có khả năng thích ứng, hội nhập, có năng lực tư duy - độc lập- sáng tạo, có khả năng tự học và có khả năng hợp tác, thích ứng”**

4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

- Tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường tới tất cả các đối tượng trong phạm vi liên quan của kế hoạch.

- Thành lập các ban, tiểu ban, các bộ phận công tác chức năng. Đặc biệt là ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch.

5. Trách nhiệm của các Phó hiệu trưởng

Thực hiện các nội dung công tác được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng nội dung cụ thể, kiểm tra đánh giá, đề xuất tham mưu các giải pháp thực hiện kể cả điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp điều kiện trong từng giai đoạn.

6. Đối với các tổ chức đoàn thể

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ giáo viên, công nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản trong từng năm học. Làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Cùng cố, xây dựng khối đoàn kết, vận động tuyên truyền cán bộ, giáo viên thực hiện tốt cuộc vận động “Dân chủ hoá trường học”; cuộc vận động “mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Giúp Ban giám hiệu làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

7. Đối với tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác, phân công trách nhiệm cho từng thành viên; tổ chức học tập nội qui, qui chế, kỷ luật lao động.
- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch trong đơn vị tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện các nội dung công tác của các thành viên.
- Theo dõi, giám sát, tìm ra những nguyên nhân không thực hiện được kế hoạch chiến lược đồng thời đề xuất các giải pháp thực thi.

8. Đối với toàn thể đội ngũ thầy cô giáo, cán bộ, nhân viên.

- Lập kế hoạch thực hiện kế hoạch chiến lược theo các nội dung công tác liên quan trực tiếp đến công việc của mỗi thành viên.
- Lập kế hoạch tu dưỡng, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đặc biệt là trình độ CNTT, ứng dụng thành thạo CNTT ,khai thác trên môi trường mạng INTERNET để nghiên cứu, học tập và giảng dạy.
- Thực hiện chế độ báo cáo thực hiện kế hoạch theo tháng, kỳ, năm.

9. Đối với đội ngũ học sinh và CMHS.

- Thực hiện nghiêm nề nếp kỷ cương;
 - Thực hiện tốt các nội dung kế hoạch công tác từng tuần, tháng kỳ, dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và của tổ chức đoàn thanh niên.
 - Tăng cường hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội.
 - Chú ý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm.
- Đẩy mạnh hoạt động hội CMHS trong tất cả các ban chi hội, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục trong và ngoài nhà trường.

PHÊ DUYỆT
CỦA PHÒNG GD&ĐT THANH OAI

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Bá Mẫn

